Will Durant

Lịch sử mời gọi

Huy Vũ dịch

"Lịch sử" nói như Henry Ford "là vô nghĩa". Với tư cách là người viết sử trong hai mươi lăm năm, và nghiên cứu nó suốt bốn mươi năm, tôi cũng nên đồng ý phần lớn với vị kỹ sư vĩ đại này là người đã đặt một nửa nhân loại trên những chiếc xe. Lịch sử như đã học từ trường lớp là một chuỗi buồn nản của những niên đại và những vua chúa, của những nền chính trị và những cuộc chiến, của sự trỗi dậy và tàn lụi của các quốc gia. Đó đích thực là thứ lịch sử mệt mỏi, nhàm chán như miếng thịt ôi cũ, nhạt nhẽo và vô bổ. Chẳng ngạc nhiên khi ta thấy tại các học đường rất ít học sinh chú ý tới nó; cũng chẳng lấy làm lạ vì rất ít người trong chúng ta học được những bài học từ quá khứ.

Nhưng lịch sử như là sự vươn lên của con người từ cuộc sống hoang dã tới văn minh là thứ lịch sử được ghi chép về sự góp phần lâu dài để tác tạo nên sự hiểu biết, khôn ngoan, nghệ thuật, luân lý, cách cư xử và sự khéo léo của con người. Lịch sử như một phòng thí nghiệm đầy rẫy hàng trăm ngàn cuộc thí nghiệm về kinh tế, tôn giáo, văn chương và chính thể. Lịch sử như là cội nguồn và sự khai trí, là con đường chúng ta đã đi trên đó và là ánh sáng duy nhất có thể soi rõ hiện tại và dẫn đưa chúng ta tới tương lai. Đó là thứ lịch sử không "vô nghĩa" chút nào. Lịch sử, như Napoleon đã nói, là triết học và tâm lý học đúng đắn duy nhất. Những cuộc nghiên cứu khác cho chúng ta thấy con người có thể hoặc nên cư xử ra sao cho đúng. Lịch sử cho chúng ta thấy con người đã cư xử thế nào trong sáu ngàn năm. Nếu ta ghi nhận sâu rộng được những điều đó sẽ giúp ta tránh khỏi ảo tưởng và vỡ mộng trong thời đại mình. Giúp ta nhìn thấy cái giới hạn của nhân tính, và điềm đạm chịu đựng khiếm khuyết của người quanh ta và sự không hoàn hảo của những quốc gia. Ta phấn khởi chia sẻ về những cải thiện của thời đại và con người, nhưng trái tim ta không bị rạn nứt hoặc lòng tin về cuộc đời sẽ không nhạt phai khi ta thâu nhận được những kết quả khiêm tốn. Và nhân loại đã tồn tại dai dẳng như thế trong sáu mươi thế kỷ, và có lẽ đã qua cả ngàn thế hệ.

Ta sẽ lầm nếu nghĩ rằng quá khứ đã chết. Không có điều gì đã xảy ra trong quá khứ mà lại không có chút ảnh hưởng vào lúc này. Hiện tại cũng chỉ là quá khứ được cuộn tròn và cô đọng lại lần thứ hai. Và cả bạn nữa cũng là quá khứ của chính bạn. Thông thường, khuôn mặt của bạn là một cuốn tự truyện và bạn là cái con người mà bạn đã từng là; bởi vì tính di truyền được kéo dài trở về với những thế hệ đã bị quên lãng; bởi vì mỗi yếu tố của môi trường chung quanh đã ảnh hưởng tới bạn, mọi con người mà bạn đã gặp qua, mọi cuốn sách mà bạn đã đọc, mọi kinh nghiệm mà bạn đã có; tất cả những thứ ấy đã tích tụ vào trong trí nhớ, thể xác, tính tình và tâm hồn của bạn. Thế nên, với một thành phố, một quốc gia, một nòi giống; đấy chính là quá khứ của nó, và ta không thể hiểu được nếu thiếu quá khứ. Hiện tại, chứ không phải quá khứ, đã chết. Cái hiện tại lúc này mà ta quá chú ý tới nó đang từ từ vuột khỏi tầm nhìn và tầm với của ta để đáp vào những khuôn bệ của quá khứ. Chỉ có quá khứ là đang sống.

Thế nên, tôi cảm thấy thế hệ này tốn quá nhiều thì giờ với những tin tức về một hiện tại nhất thời, nhưng quá ít thì giờ cho một quá khứ sống động. Ta bội thực tin tức nhưng lại đói lịch sử. Ta biết cả ngàn mẩu tin hôm nay hoặc hôm qua. Ta biết về những biến cố, những xáo trộn và những buồn đau của cả trăm dân tộc, những chính sách và yêu sách của hàng chục kinh đô, những chiến thắng và thất bại của những cuộc nổi dậy, những đội quân và những đội lực sĩ. Nhưng nếu không có lịch sử, làm sao ta có thể hiểu được những biến cố như thế để phân biệt ý nghĩa của từng sự việc, tách rời những việc lớn khỏi những việc nhỏ, thấy những dòng tư tưởng căn bản ẩn mình dưới bề mặt của những chuyển động và thay đổi, và thấy trước cái kết quả thích đáng để đề phòng những lỗi lầm tai hại hoặc những hy vọng vô lý?

Tôi muốn kể bạn nghe một vài ví dụ về lịch sử đã khai sáng hiện tại ra sao. Sau cuộc chiến giữa Caesar và Pompey ở thế kỷ cuối trước công nguyên, La mã nổi bật lên là quyền lực duy nhất trong thế giới của người da trắng. Qua cái quyền uy tối thượng không bị lay chuyển đó đã đem lại hoà bình trọn hai thế kỷ trong cái vương quốc bao la được mệnh danh là đế quốc La mã kéo dài từ Scotland tới sông Euphrates, từ vùng biển Gibraltar [1] tới vùng núi đồi Caucasus [2] . Đây là thời kỳ *Pax Romana* lừng lẫy, còn gọi là Hoà bình La mã - thành quả vĩ đại nhất trong lịch sử của nền cai trị.

Những ai hiểu biết về lịch sử La mã đều có thể dự đoán là tình hình thế giới sau cuộc chiến này (Thế Chiến Hai) sẽ bất ổn hơn, kém bình an hơn là thời kỳ sau Thế Chiến Một, vì một lý do hiển nhiên là từ cuộc chiến này hai quyền lực đối nghịch đang nổi lên - quyền lực nói tiếng Anh tối thượng trên vùng đại dương, và quyền lực Nga sô tối thượng trên vùng đất châu Âu. Hai quyền lực đó được cân bằng một cách nguy hiểm và đụng độ nhau trên rất nhiều giới tuyến đã làm cho nền hoà bình khó dàn xếp hơn bao giờ hết. Kể cả sự cai trị của đế vương Augustus cũng không nhất thiết hứa hẹn một miền đất hứa Shangri-La của hiệp ước quốc tế trong rừng rậm của những va chạm quyền lợi và quyền lực thiếu tín nhiệm.

Hoặc suy xét về nguồn gốc của những dân tộc và những nền văn minh lớn trong lịch sử nhân loại, để thấy hầu như dân tộc nào cũng bắt đầu bằng cách từ từ pha trộn những chủng tộc khác nhau từ nhiều nơi nhập thành những vùng đất bị chinh phục hoặc đang mời gọi, pha trộn huyết thống bằng hôn nhân hay cách khác, dần dần sản sinh ra một dân tộc thuần nhất và có thể nói rằng, từ đó tạo nên cái cơ bản sinh học cho một nền văn minh mới. Do đó, dân tộc Ai cập là sự hỗn hợp của dân xứ Ethiopia, Lybia, Arập, Syria và Mesopotamia [3] . Dân tộc cổ Do thái là tập hợp từ những dòng dõi khác nhau của họ và những chủng tộc xứ Canaan, Edom, Ammon, Moab, Hattusa [4] và cả tá chủng tộc sống quanh vùng sông Euphrates, sông Jordan và Orontes. Trong viễn cảnh này, chưa rõ là dân tộc Hoa kỳ đang ở trong thời kỳ pha chủng, mà không bị lâm vào chiều hướng suy thoái của văn minh châu Âu – trái với ý kiến của Spengler [5] – hay là một tương lai hứa hẹn đang nằm chờ ở phía trước? Vì đấy là nơi tuyệt hảo cho một tương lai hình thành.

Hoặc suy xét về những cuộc cách mạng đã xảy ra trong lịch sử, trên những thương lộ, và thấy ánh sáng của một thời đại được hé mở. Hầu hết những nền văn minh và những thành phố được mọc lên dọc theo những thương lộ. Trước tiên là dọc theo những giòng sông, do tính thiên nhiên, dễ trở thành những thương lộ. Do đó những nền văn hoá lớn đã nổi lên dọc theo những con sông Nile, Tigris, sông Hằng, Hoàng Hà, Tiber, Rhone, Loire, Seine, Thames, Elbe, Oder, Vistula, Dnieper, Danube, Volga, Don. Để rồi, theo thời gian con người trở nên dũng cảm, hơn và đóng được những chiếc thuyền lớn hơn, người ta đã giăng buồm đi vào những vùng biển Địa trung hải và Biển Đen, rồi họ ồn ào lên chiếm ngụ dọc theo những bờ biển, mà Platon đã từng miêu tả "như bầy ếch nhái oang oang bên bờ ao". Sự sáng suốt của dân tộc Hy lạp trong thời kỳ mới khai phá là nếu họ chiếm giữ được thành Troy họ sẽ nắm trọn vùng Dardanelles [6] và có thể gửi những thương thuyền đi qua vùng biển Aegean để vào Biển Đen mà không phải đóng lộ phí hay bị trở ngại, và rồi lần theo những con sông thuộc vùng Caucasus để đi vào Trung Á. Theo lối này họ sẽ lập ra một thương lộ tới châu Á đỡ tốn kém và an toàn hơn là con đường của những thương đội đi bọc theo Ai cập, Syria, Mesopotamia và Ba tư qua những lối mòn hiểm trở len lỏi giữa núi non sa mạc và thường bị cướp phá. Giấc mộng trở thành một thế lực thương mại, chứ không phải là khuôn mặt kiều diễm của Helen [7] , là lý do khiến Hy lạp khởi động hàng ngàn chiến thuyền tiến đánh thành Ilium [8] và bắt Hector [9] và Priam [10] phải quỳ phục dưới chân Achilles [11] . Ba tư, thuộc một phần thương lộ trên cạn, đã thách thức những đoàn quân bách thắng Hy lạp. Và lưu ý rằng, trong những cuộc chiến chống lại Hy lạp, cả Darius năm 490 và Xerxes năm 480 trước Công nguyên đã hành động trước để chiếm giữ Dardanelles ra sao - giống như một hạm đội Anh quốc đang lớn vởn ở đó lúc này (1945), bám lấy vùng đất chiến lược Hy lạp và lo sợ rằng vùng eo biển có thể bị tấn công bất ngờ bởi quân đội Nga nằm cách đó vài dặm trong lãnh thổ thuộc Bulgaria. Và sau khi đánh bại Ba tư tại Marathon [12] và Salamis [13] , họ đã nắm luôn quyền kiểm soát cả vùng phía đông Địa trung hải và một nền thương mại trù phú. Lúc này đế quốc Hy lạp nở rộ lên như một đoá hoa, trong khi đó những nền văn hoá sông ngòi bám dọc theo những bờ đất bắt đầu suy thoái. Và trong hai ngàn năm, vùng Địa trung hải là nơi chốn của nền văn minh rực rỡ nhất của người da trắng.

Lý do nào khiến vùng Địa trung hải, cùng thời với Michelangelo vào khoảng 1560, lại thôi không còn ngự trị nền thương mại và chính trị của thế giới nữa? Bởi lúc đó có người tên Columbus sẩy chân đi lạc vào lục địa châu Mỹ và không ngừng mở ra những thương lộ và những nguồn lợi mới. Không lâu sau, những quốc gia vùng Đại tây dương như Tây ban nha, Bồ đào nha, Pháp, Anh và Hoà lan nổi lên thành những quyền lực mới và trở nên thịnh vượng nhờ khai thác ở những thuộc địa vùng Mỹ châu và Á châu. Theo cách đó, mỗi quốc gia đã góp vốn xây dựng nên thời kỳ Phục hưng rực rỡ; dù rằng nước Ý, chủ nhân của nền văn minh kéo dài trong mười lăm thế kỷ, hầu như biến mất khỏi lịch sử.

Và giờ đây, chúng ta hầu như không ngờ rằng những chiếc máy bay trên trời đang vẽ nên những

thương lộ mới vòng quanh thế giới. Những con đường trên không này rồi đây sẽ bỏ mặc những đường vòng quanh co của đại dương mà thẳng tiến đến những bờ bến lạ đầy hứa hẹn. Chắc chắn rồi đây, những quốc gia trên cạn, đã bị bỏ rơi lại đàng sau trong thời kỳ hàng hải, sẽ trở lại nắm quyền. Và những nước lớn như Nga, Trung hoa, Brazil và Hoa kỳ với những vùng đất rộng mênh mông kéo dài từ bờ biển bên này tới bờ biển bên kia sẽ chi phối nền thương mại và chính trị của thế giới trong những thế kỷ tới. Thời đại của quyền lực trên biển đã chấm dứt, cả về thương mại lẫn chiến tranh, và chúng ta tạm thời đang được vinh dự để góp phần vào một trong những cuộc cách mạng có ảnh hưởng nhất trong lịch sử thế giới. Bên cạnh hai cuộc cách mạng đẫm máu của dân tộc Pháp và Nga, theo bối cảnh thời gian, sẽ như là đám bọt nổi trên giòng máu chảy của thời gian.

Tôi không muốn bạn nghĩ rằng lịch sử chỉ là một bi kịch và việc học sử sẽ bóp chết những hy vọng của con người. Không phải thế. Thật ra, bài học đáng quý nhất của lịch sử là con người rất bền bỉ. Nhân loại đã vượt qua không biết bao nhiêu cuộc khủng hoảng để rồi sẽ vượt qua những gì tưởng đang làm rung chuyển chúng ta hôm nay. Bạn có nhớ trong một cuốn phim của Charlie Chaplin nhan đề *Gánh Xiếc* (*The Circus*)? Ở vào đoạn kết, Charlie bị mất việc trong đoàn xiếc. Và buổi sáng sau lần trình diễn cuối cùng, đoàn xe bắt đầu lăn bánh bỏ hắn lại đàng sau cùng với đống rác rưởi, một mình, không bè bạn, không một xu dính túi, trông thật tiêu điều; đúng là một hình ảnh về nhân loại sau sự sụp đổ của thành Rome, hay sau Cuộc Chiến Ba Mươi Năm, hay châu Âu sau Thế Chiến Hai. Và rồi vẫn với vẻ đặc trưng, Charlie bất chợt vung chiếc gậy lên không, sửa lại mũ trên đầu, rồi bước chân hàng hai tiến về phía trước, ra khỏi cuốn phim và đi vào đời sống – đó chính là con người. Dù trong sâu thẳm con người có cảm thấy sa cơ, dù tai hoạ khủng khiếp tưởng như đã vùi ngập, con người vẫn cố gượng đứng lên, "mình đầy thương tích nhưng không khuất phục", vẫn thiết tha, hiếu kỳ, sáng tạo, kiên quyết và tiến tới. Ở nơi nào và bằng cách nào, con người sẽ xây dựng lại. Và đó là bài học quý giá nhất của lịch sử.

(1945)

Chú thích:

[1]Gibraltar: miền đất thuộc Anh nằm ở phía tây nam châu Âu dính liền với bờ biển phía nam Tây ban nha.
[2]Caucasus: vùng đất thuộc đông Âu và tây Á nằm giữa biển Đen và Caspian.
[3]Mesopotamia hay vùng Lưỡng hà: nằm giữa hai con sông Tigris và Euphrates.
[4]Canaan hay "Đất Hứa" của dân Do thái, địa danh cổ thuộc phía tây Palestine; Edom: ở phần đất thuộc Jordan; Ammon: phía đông Palestine; Moab: dải đất ở Jordan dọc theo phía đông bờ biển Chết; Hattusa: kinh đô của đế quốc Hittite (phía bắc Thổ nhĩ kỳ).
[5]Oswald Spengler: triết gia người Đức (1880-1936), tác giả *Sự suy tàn của phương Tây* (Decline of the West).
[6]Dardanelles: giải đất hẹp phía đông bắc Thổ nhĩ kỳ.
[7]Helen: trong thần thoại Hy lạp, được coi là người phụ nữ đẹp nhất trên thế gian.
[8]Ilium: một tên gọi khác của thành Troy, nằm phía tây bắc Thổ, tây nam Dardanelles, dưới rặng núi Ida.
[9]Hector: hoàng tử và dũng sĩ của thành Troy.
[10]Priam: vua thành Troy.
[11]Achilles: anh hùng thuộc cổ Hy lạp và là dũng sĩ trong trận chiến thành Troy.
[12]Marathon: một miền thuộc Hy lạp, nằm phía ngoài thành Athens.
[13]Salamis: tên một hòn đảo trong vùng biển Aegean gần thành Athens.

Nguồn: http://www.willdurant.com/invitation.htm